

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,644.63 -0.82%	248.21 -0.58%	123.59 -0.12%	45,960.11 -1.01%	53,603.65 -0.27%	22,612.97 -1.50%



Nhận định thị trường và chiến lược

"Sức ép từ VN30"
 Kết thúc phiên giao dịch ngày 26/3, VN-Index giảm -13.56 điểm (-0.82%) xuống mức 1644.63 điểm với 123 mã tăng, 207 mã giảm và 46 mã tham chiếu. Tổng khối lượng giao dịch đạt 806.68 triệu cổ phiếu (-9.59%). Tổng giá trị giao dịch đạt 21.673 tỷ đồng, tương ứng giảm -4.15% so với phiên trước.

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (-0.82%), HNX-Index (-0.58%), UPCOM-Index (-0.12%), VN30 (-1.29%), VNMID (-0.17%), VNSML (-0.36%), VNDIAMOND (-1.56%), VNFINLEAD (-0.99%), VNCOND (-1.45%), VNCONS (-1.12%).

Khối ngoại bán ròng -745.63 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: FUEVFNVD (-353.12 tỷ), FPT (-246.17 tỷ), VCB (-103.09 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: MWG (+163.85 tỷ), DCM (+64.65 tỷ), ACB (+55.61 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Thị trường nhanh chóng bị bán khi vận động tại vùng có khối lượng giao dịch lớn, nhịp giảm do sức ép từ nhóm cổ phiếu trụ khi chỉ số VN30 (-1.29%) giảm mạnh nhất so với nhóm VNMID (-0.17%) và VNSML (-0.36%). Xu hướng hồi phục tiếp tục diễn ra trong kênh giá đi lên của biểu đồ H1, tuy nhiên nhịp giảm trên khung biểu đồ ngày chưa xác nhận kết thúc, đường giá đang nằm dưới kênh xu hướng trên biểu đồ ngày.

Xu hướng ngắn hạn: Thị trường tiếp tục bám theo kịch bản hồi phục trên H1 với thanh khoản thấp. Hiện tại, nhóm cổ phiếu trụ đóng vai trò điều tiết giá, tuy nhiên hầu hết các cổ phiếu thuộc nhóm Bất động sản, Ngân hàng đã hình thành cấu trúc đáy sau cao hơn đáy trước trên biểu đồ ngày, do đó kỳ vọng nhịp hồi phục tiếp tục diễn ra trên biểu đồ VN-Index. Nhà đầu tư hạn chế fomo theo mức tăng nóng của thị trường.
 Hỗ trợ - kháng cự động ngắn hạn tại 1600 - 1700 điểm.

Xu hướng trung hạn: VN-Index đang vận động quanh vùng hỗ trợ trung hạn tại 1600 điểm. Nhịp hồi ở khung ngày kéo cây nến tuần rút chân tại 1586 điểm cho thấy thị trường đang giữ được hỗ trợ trung hạn, kéo cây nến tháng giữ được MA10 tháng. Nếu trạng thái này được giữ vững, nhịp hồi có thể tiếp diễn ở tuần tiếp theo lên vùng kháng cự động 1700 điểm. Với kịch bản này, các vị thế trung hạn có thể xem xét giải ngân dần.
 Dòng tiền trên khung trung hạn chưa xác nhận quay trở lại thị trường.
 Hỗ trợ trên khung trung hạn: 1586 - 1606 điểm.

Kết luận: VN-Index vận động rung lắc tại vùng có khối lượng giao dịch lớn, tuy nhiên xu hướng hồi phục kỳ vọng tiếp diễn do các cổ phiếu thuộc nhóm ảnh hưởng đến điểm số như Bất động sản, Ngân hàng phần lớn hình thành cấu trúc đáy sau cao hơn đáy trước trên khung H1. Các cổ phiếu cũng đang ở vùng chiết khấu hấp dẫn, nhà đầu tư trung hạn có thể xem xét giải ngân dần trở lại.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:
 Kháng cự động: 1700 - 1740
 Hỗ trợ 1: 1586 - 1606
 Hỗ trợ 2: 1486 - 1540

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường đang gặp khó tại vùng có khối lượng giao dịch lớn, tuy nhiên cấu trúc của các cổ phiếu nhóm Bất động sản, Ngân hàng phần lớn hình thành đáy sau cao hơn đáy trước trên khung H1, do đó kỳ vọng nhịp hồi phục sẽ tác động lên điểm số chung của VN-Index.

Hiện tại tín hiệu thị trường cho thấy nhịp điều chỉnh chưa kết thúc trong khi VN-Index giảm đồng pha trên 2 khung biểu đồ. Nhà đầu tư hạn chế fomo theo nhịp tăng nóng của thị trường. Chỉ tham gia đối với cổ phiếu đang ở vùng hỗ trợ xuất hiện dòng tiền vào tại vùng định giá hấp dẫn.

Nhà đầu tư trung hạn tiếp tục giải ngân vị thế.
 Hỗ trợ - kháng cự động ngắn hạn tại 1600 - 1745 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

🔗 Báo cáo cổ phiếu SHB (MUA - Giá mục tiêu: 20.000 VND): Thu hồi nợ xấu và thoái vốn công ty con là động lực tăng trưởng.

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

STT	Mã	Ngày mở MUA	Vùng mua	Giá mục tiêu	Giá chốt lỗ	Lợi nhuận dự kiến	Giá hiện tại (*)	%LAI/IS hiện tại	Trọng thời
1	SZC	16/03/2026	29-30	31.7	27.5	7.46%	28.30	-4.07%	Năm giữ
2	PDR	16/03/2026	15.2-15.7	17.0	14.0	10.03%	15.35	-0.65%	Năm giữ
3	HDC	16/03/2026	17.5-18	20.0	16.5	12.68%	17.75	0.00%	Năm giữ
4	DXG	16/03/2026	13.5-14	14.9	12.7	8.36%	13.85	0.73%	Năm giữ
5	VCI	16/03/2026	36-37	39.4	34.5	7.95%	26.40	-1.12%	Năm giữ
6	SHS	16/03/2026	16.2-17	18.2	15.4	12.35%	15.90	-1.89%	Năm giữ
7	H+V	17/03/2026	12-12.5	13.8	11.5	12.65%	12.05	-1.63%	Năm giữ
8	DHA	17/03/2026	51-53	56.5	49.5	8.65%	48.55	-6.63%	Năm giữ
9	FCN	17/03/2026	12-12.5	14.0	11.5	14.29%	12.80	-4.49%	Năm giữ
10	HPG	26/03/2026	26-26.5	29.0	24.5	10.48%	25.90	-0.38%	Năm giữ
11	TCB	26/03/2026	30-31	33.5	28.0	9.84%	30.15	0.00%	Năm giữ
12	ACB	26/03/2026	23-23.8	25.5	21.8	8.97%	23.60	1.29%	Năm giữ
13	MBB	26/03/2026	25.5-26	27.7	24.0	7.57%	25.80	0.39%	Năm giữ
14	VNM	26/03/2026	16.5-17	18.0	15.7	7.46%	16.95	0.30%	Năm giữ
15	VIB	26/03/2026	61.5-62.5	69.0	58.0	11.29%	61.00	0.00%	Năm giữ
16	KDH	26/03/2026	25-26	29.2	23.0	14.51%	25.45	0.39%	Năm giữ

Lưu ý: Để xem lịch sử khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào đây

TIN TỨC THẾ GIỚI

- 🔗 Các hãng xe điện Trung Quốc có thể hưởng lợi từ xung đột Trung Đông
- 🔗 Châu Âu sẵn sàng tăng lãi suất để ghim lạm phát do chiến sự
- 🔗 Nhiều nước đưa ra các biện pháp bình ổn giá nhiên liệu hàng không

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- 🔗 Thuế Mỹ sẽ ra sao sau 150 ngày?
- 🔗 Thủ tướng: Khẩn trương xây dựng kho dự trữ xăng dầu chiến lược tại Nghi Sơn
- 🔗 Lộ trình dự kiến trình Quốc hội thông qua Luật Đô thị đặc biệt cho TP.HCM

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

27/03/2026: Công bố số cuối cùng GDP

Chỉ số thị trường Việt Nam	26/03/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,644.63	-0.82%	-4.04%	-6.32%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	22,053.81	-5.55%	-16.10%	-37.94%
HNX	248.21	-0.58%	0.17%	-3.15%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,267.49	-30.33%	-30.67%	-50.38%
Upcom	123.59	-0.12%	-1.02%	-1.53%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	850.63	18.58%	-30.19%	-44.74%
P/E VNindex (x)	13.32	2.07%	-3.55%	-9.45%
P/B VNindex (x)	1.96	2.08%	-3.92%	-9.26%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VJC 1.31%	DGC -4.39%	VPL 5.14%	DGC -18.28%	VHM 3.69%	GAS -30.17%
2	VIC 1.01%	FPT -3.64%	VPB 2.34%	PLX -17.65%	ACB 2.61%	PLX -30.00%
3	SHB 1.00%	PLX -3.39%	SHB 0.33%	GAS -12.43%	VIB 1.50%	BID -24.32%
4		VRE -3.04%		GVR -11.76%		FPT -23.98%
5		VHM -2.98%		VIC -10.96%		GVR -23.08%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VTP 6.97%	VCF -7.00%	REE 12.03%	BSR -11.09%	DPM 25.91%	BMP -19.55%
2	DCM 6.93%	BVH -5.12%	CII 10.98%	PAN -9.88%	DCM 25.26%	SZC -19.26%
3	DPM 5.78%	PNJ -4.50%	TCH 10.42%	PVT -9.68%	EVF 22.37%	KHG -18.07%
4	PVT 3.23%	TCH -3.64%	DCM 9.58%	HT1 -9.26%	VCG 19.51%	BCM -18.00%
5	DGW 3.21%	NLG -3.07%	NVL 9.23%	MCH -8.70%	VEE 18.86%	ANV -16.67%

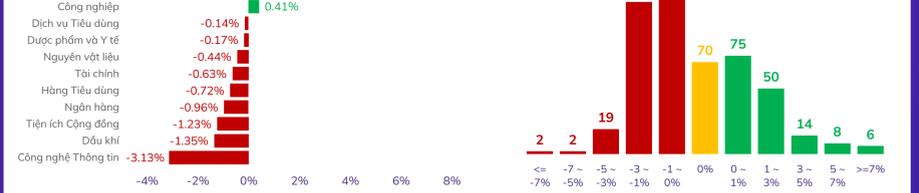
Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	BFC 6.92%	HRC -6.96%	TCO 17.89%	HRC -34.99%	HRC 88.05%	FIR -26.88%
2	SVI 6.90%	PAC -5.36%	CRC 13.88%	COM -13.89%	PET 45.98%	LGL -23.73%
3	VDP 6.33%	TNC -5.00%	TCR 11.11%	PTL -11.29%	TCO 29.28%	ELC -22.39%
4	PMG 4.43%	VNG -4.93%	PET 10.16%	VOS -10.84%	VDP 26.04%	FTS -21.51%
5	TCR 4.09%	DTL -4.80%	HHS 9.46%	VPG -9.62%	CLW 20.00%	VNE -20.64%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	26/03/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên	
TTCK Toàn cầu					
DAX	22,612.97	-1.50%	-3.78%	-9.24%	
Dow Jones	45,960.11	-1.01%	-0.57%	-7.06%	
FTSE 100	9,972.17	-1.33%	-3.23%	-4.54%	
Nikkei 225	53,603.65	-0.27%	-0.18%	-7.02%	
S&P 500	6,477.16	-1.74%	-2.23%	-5.20%	
Tỷ giá					
USD/VND	26,350.00	-0.03%	0.19%	1.46%	
USD/JPY	159.23	0.94%	-0.08%	2.15%	
GBP/USD	1.33	-0.75%	0.00%	-2.92%	
EUR/USD	1.16	0.00%	0.87%	-2.52%	
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	97.90	-6.31%	-5.34%	44.99%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	2.92	1.04%	-3.31%	-7.59%
Than	USD/T	137.55	-1.57%	2.08%	18.48%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Bạc	USD/t.oz	74.00	3.93%	-6.70%	-2.22%
Quặng sắt	USD/T	105.89	0.24%	1.12%	5.77%
Đồng	USD/Lbs	5.43	-0.18%	-6.22%	-9.05%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	1,068.00	-0.19%	0.95%	8.87%
Thép	CNY/T	3,131.00	-0.54%	-0.89%	1.33%
Gỗ	USD/1000 board feet	596.00	-2.13%	-0.67%	-0.25%
Vàng	USD/t.oz	4,353.57	-3.01%	-13.31%	-13.34%
Nông nghiệp					
Cao su	USD Cents / Kg	193.60	1.41%	-1.12%	2.92%
Lúa mì	USD/Bu	592.28	0.77%	-0.83%	10.24%
Lợn hơi	USD/Lbs	91.28	-0.84%	-3.25%	4.46%
Cà phê	USD/Lbs	306.90	-0.92%	7.63%	5.57%
Đường	USD/Lbs	15.52	-1.15%	8.00%	12.79%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 26/03/2026

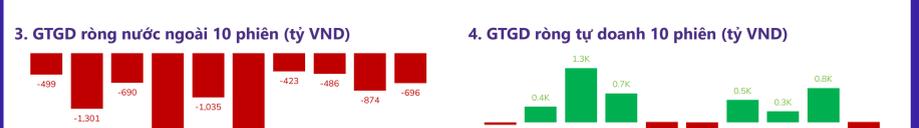
1. Độ rộng thị trường



2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MWG	1,100,000	1,100,000
DCM	65,545	370,200
ACB	55,735	1,100,000
HCM	43,707	1,100,000
VCI	39,376	193,310

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FUEVFNVD	1,100,000	1,100,000
HCM	21,529	1,000,000
VCG	20,145	908,000
TPH	14,993	757,500
TAH	13,448	843,200

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
STB	-66,000	-1,090,700
DGC	-8,000	-1,606,700
VCB	-1,000,000	-1,781,000
VPM	-1,000,000	-3,200,000
FUEVFNVD	-1,000,000	-1,000,000

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội
 Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151
 Email: research@abs.vn
 Website: ABS.VN

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest | Trải nghiệm ngay bảng giá ABS Web Trading

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

TRẢI NGHIỆM NGAY ỨNG DỤNG ABS INVEST

TRẢI NGHIỆM NGAY BẢNG GIÁ ABS WEB TRADING

TRẢI NGHIỆM NGAY ỨNG DỤNG ABS INVEST TỐI ĐỈNH